

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3105/QĐ-UBND

Quảng Bình, ngày 17 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan quản lý liệt sỹ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình liên thông với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-LĐTĐ ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 627/TTr-SLĐTBXH ngày 08/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan quản lý liệt sỹ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình liên thông với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện có nhiệm vụ sau:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện tổ chức xây dựng và phê duyệt hoặc trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được công bố tại Quyết định này, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông

tin một cửa điện tử theo hướng dẫn tại Công văn số 1388/UBND-KSTT ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh về việc xây dựng quy trình tin học hóa giải quyết thủ tục hành chính.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm sao gửi và chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tổ chức công khai và thực hiện các thủ tục hành chính này theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ LĐ-TB&XH;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC-VX, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ An Phong


Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ LIỆT SỸ, SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH

(Kèm theo Quyết định số 3165 /QĐ-UBND, ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

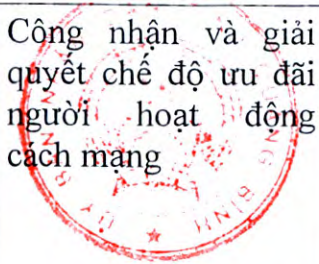
TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”	<p>- Đối với trường hợp hy sinh không thuộc quân đội, công an quản lý:</p> <p>+ Người hy sinh do Bộ trưởng hoặc cấp tương đương hoặc Chủ tịch UBND cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận: 100 (một trăm ngày) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;</p> <p>+ Người hy sinh do Chủ tịch UBND cấp huyện cấp Giấy chứng nhận: 110 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p> <p>- Đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 23 của Pháp lệnh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên tử vong do vết thương tái phát:</p> <p>+ Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đang sống tại gia đình: 124 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;</p> <p>+ Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đang nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công: 121 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, số 9, đường Quang Trung, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Không	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>

2	<p>Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước</p>	<p>a) Đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP (<i>trường hợp đã có một trong các giấy tờ chứng minh thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi: Quyết định hưởng trợ cấp; sổ nhận trợ cấp ưu đãi; danh sách chi trả trợ cấp hàng tháng hoặc trợ cấp một lần khi báo tử có ký nhận của người hưởng trợ cấp; giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận được lập từ ngày 31/12/1994 trở về trước</i>): 172 (một trăm bảy mươi hai) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p> <p>b) Đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP (<i>có giấy tờ quy định tại điểm a khoản này và có: Một trong các giấy tờ, tài liệu do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận là liệt sĩ, hy sinh; tr/hợp có tên trong danh sách, sổ quản lý liệt sĩ không có dấu xác nhận của cơ quan, đơn vị tại thời điểm lập, ghi sổ nhưng đang do cơ quan chức năng địa phương quản lý thì Sở LĐTB&XH có trách nhiệm tập hợp, chốt số lượng người và xác nhận danh sách, sổ quản lý liệt sĩ đang do cơ quan chức năng địa phương quản lý, hoàn thành trước ngày 01/5/2022 và báo cáo số liệu theo Mẫu số 101 Phụ lục I Nghị định này về Bộ LĐTB&XH trước ngày 01/6/2022</i>): 110 (một trăm một) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p> <p>c) Đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP (<i>Có giấy tờ quy định tại điểm a khoản này và có một trong các giấy tờ: Giấy báo tử, giấy báo tử trận, giấy chứng nhận hy sinh hoặc có hồ sơ đang lưu tại Sở</i></p>	<p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, số 9, đường Quang Trung, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình</p>	<p>Không</p>	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>
---	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p><i>LDTB&XH</i>): 85 (tám lăm) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p> <p>d) Đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP (<i>Có giấy tờ quy định tại điểm a khoản này và có giấy xác nhận thông tin liệt sĩ trên bia ghi danh liệt sĩ từ cấp xã trở lên kèm theo các giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc xác nhận để khắc bia của UBND cấp xã nơi đặt bia ghi danh liệt sĩ</i>):</p> <p>+ Trường hợp bia ghi danh liệt sĩ do UBND cấp xã nơi người đề nghị quản lý: 177 (một trăm bảy mươi bảy) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;</p> <p>+ Trường hợp bia ghi danh liệt sĩ không do UBND cấp xã nơi người đề nghị quản lý: 185 (một trăm tám lăm) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>			
3	<p>Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01/01/1995 đến ngày 30/9/2006</p>	<p>77 (Bảy mươi bảy) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, số 9, đường Quang Trung, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình</p>	<p>Không</p>	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>

4	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ	116 (một trăm mười sáu) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (Thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, số 9, đường Quang Trung, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
5	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với người hy sinh hoặc mất tích thuộc quân đội, công an: 219 (hai trăm mười chín) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Đối với người hy sinh hoặc mất tích không thuộc quân đội, công an: 199 (một trăm chín mươi chín) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. 	Bộ phận một cửa của UBND cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
6	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý	41 (bốn mươi một) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, số 9, đường Quang Trung, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.



7	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng 	37 (ba mươi bảy) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận một cửa của UBND cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
8	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công	12 (mười hai) ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, số 9, đường Quang Trung, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
9	Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng	35 (ba mươi lăm) ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, số 9, đường Quang Trung, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

10	Lấy mẫu để giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin	26 (hai mươi sáu) ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, số 9, đường Quang Trung, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Không	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>
11	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	- 37 (ba mươi bảy) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa của UBND cấp xã	Không	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>
12	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi tử trần	<p>- Đối với trợ cấp một lần và mai táng: 24 (hai mươi tư) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p> <p>- Đối với trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng:</p> <p>+ 31 (ba mươi mốt) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp đủ điều kiện.</p> <p>+ 43 (bốn mươi ba) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.</p>	Bộ phận một cửa của UBND cấp xã	không	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>

13	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sỹ hy sinh	15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Cơ quan đơn vị quản lý liệt sỹ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 19/12/2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biên pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
----	----------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------	-------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

